

414.000.414

024
028
03
03

EW2-GS2

EW1: Ra phôi

T18*23.5*34.5

GS1:

-17.000=>lượt sáng

-23.000=>23.06

-34.000=>34.06

Đảm bảo vuông góc, // max 0.003

-C3=>ok

-3-C1=>ok

6

CUTTING TOLERANCE				
mm	0.0000	±0.002	0.000	+0 -0.005
	0.000	±0.005	0.000	+0 -0.005
	0.00	±0.01	0.00	+0 -0.01
	0.0	±0.1	0.00	+0 -0.01
	0.	±0.2	0.0	+0 -0.1
			0.0	+0 -0.1
TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED				
FINISH MARKS				
	G	WE	(VVV)	

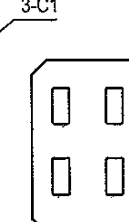
EW2-GS2

EW2

EW1-GS1-GS2

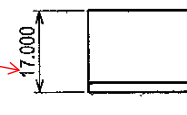
GS1

GS1



EW1-GS1-GS2

GS1-GS2



GS2

Note:

1. Phần lưỡi cắt ko được mec C
2. Phần lưỡi cắt côn 6' mỗi bên

Notes:

1. As the hatched part corresponds to the cutting blade, it is prohibited to chamfer this part.
2. recess of cutting blade shall be 6' (one side) full slope recess.

T18x30x40

DSGND.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME	
Li_Xin_Xin	Cai_Wei_Feng	部品図		ダイ	
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		DIE	
HRC 0°~0°		部品図		下模	
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.	
WC(D30/HIP)	2018/10/16	1:1		R181796	

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

4140080165.R181796 - GIA CONG - 08/11/2020

SNO: **R181796**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD30 T18*26*37	EW:40 GS1:75 ED:120 EW2:150 GS2:120 KT